



Nhà thơ Việt Trang (Đà Lạt)

## NHÀ THƠ VIỆT TRANG VÀ CÁC VÈ XUÂN ĐÀI

*(Con kính kính bác Xuân Đài và các anh chị Mạnh Hoài Nhân,  
Trần Trần Kim, Trần Trần Tài với tấm lòng trân quý)*

Hai người bạn thơ của ba tôi có họ tên khá trùng hợp: cả hai đều có mang tên Xuân Đài và là học du học sinh người nước ngoài trong lịch sử dân tộc ta

### NƠI SĨ XUÂN ĐÀI NGUYỄN THỊ NGHĨA

Nơi sĩ Xuân Đài là học du học sinh 5 của cả Nguyễn Công Trứ, một nhà thơ, nhà quân sự, nhà chính trị tài ba của 4 đời vua nhà Nguyễn: Gia Long, Thiệu Trị, Minh Mạng, Tự Đức.

Học sinh miền Nam trước năm 1975 đều biết cả Nguyễn Công Trứ bởi tiếng tăm, thơ văn của cả nằm trong chương trình môn Văn lớp đầu tiên, chú ý bài thi Trung Học Đệ Nhị Cấp. Một tôi, một người bạn thơ bình thường cũng lấy câu thơ

*Kiếp sau xin chớ làm người  
Làm cây thông đứng ngai a trượng mà reo*

Làm kim chi nam trong cuộc sống nói lên khi phách của con người không quỵ lỵ mệt mỏi.

@@@

Nhà sĩ Xuân Đài tên gọi là Nguyễn Văn Nghĩa sinh năm 1926 tại làng Uy Viễn, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Vùng đất địa linh nhân kiệt sản sinh nhiều nhà thơ nổi tiếng như Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Du, Huy Cận, Xuân Diệu...

Hai vị thân sinh của bà là cụ ông Nguyễn Xuân Lâm và cụ bà Nguyễn Văn Cẩm. Cha mẹ chia tay khi bà mới 3 tháng tuổi, bà sống với ông bà nội và bố cha đi làm xa ít khi về nhà. Khi lớn lên, bà về Huế học trường Trưng Vương Khánh. Vì các học của bà bị dè dặt vì cha học trường Pháp, bị truy lùng của phe cộng sản nấu bên Lào, còn bà lánh nạn vào Quảng Nam và người chú họ. Năm 22 tuổi bà kết hôn với ông Trần Ngọc Giảng và có cả thảy 6 người con.

Năm 1954, từ Lào trở về, cụ ông Nguyễn Xuân Lâm lên Nam Hảo - Dalat (đất hoàng Triều Cao) công tác dành cho dòng dõi vua chúa triều Nguyễn) lập nghiệp. Cụ đón về chung người con gái lên theo. Bà Xuân Đài ở vùng đất Nam Hảo từ đó đến nay.

Nhà sĩ Xuân Đài là một người đẹp đẽ mĩ mĩ. Bà có khuôn mặt phúc hậu và đáng người thanh công. Tính bà khoáng khái và có tài làm thơ.

Tình yêu thi phú lưu truyền trong gia tộc, thêm sự lãng mạn của đất thơ kinh khi học trường Trưng Vương Khánh, với phong cảnh hữu tình, mang mĩ Dalat thấm vào người, bà khi nào cũng nghĩa bình thành trăng sao. Tình yêu thơ mãnh liệt của bà như học được các con nên cả 6 người ai cũng có thơ đất bút làm thơ.

@@@

Sau cuòc đò i thay năm 1975, sinh hò t văn nghò hò u nhò ngò ng đò ng, mò i ngò ò i lo mò u sinh nuò i sò ng bò n thân và gia đò i. Khoò ng thò p niên 80 cò a thò kò trò ò c có chò ng hò n chò c ngò ò i mà lòng yêu thò ngò m tò n vào xò ò ng thò t; cùng nhau xò ò ng hò a, đò i ò m và ò p nhóm ò y tên Trà Sò n. Bà Xuân Đài là nò sĩ hiò m hoi đò u tiên trong nhóm .

Hò làm thò không bò c ò chí khí làm trai

*Làm trai đò ngò trong trò i đò t*  
Phò i có danh gì vò i núi sông.  
(Nguyò n Công Trò )

Vì nhiò u lý do tình tò , hò chò ca ngò i cò nh cò a thiên nhiên

*Cành sò ò ng lóng lánh hoa thò m ngát*  
Vò ò n mò ng lung linh nò trò ng ngò n  
(Xuân Đài)

Đò i lúc trách khéo đò hé ò tình cò nh đò n trò ò ng

*Trách ai khéo vò cò nh tang thò ò ng*  
*Ngò nh ò i càng thêm nò i đò n trò ò ng*  
*Nò o cũ trắng soi vò ng ò ch mò ch*  
*Vò ò n xò a hoa ò nét thò ò ò ng*  
*Lao xao vò núi oanh xa ò*  
*Thò thò n bên mây yò n ò c đò ò ng*  
*Con ò o trò trêu chi ò m vò y*  
*Đò ta ngò ngò n mò i sò u vò ò ng.*  
(Xuân Đài)

Bà Xuân Đài có những bài thơ khó tìm

Bài thơ này đây về người  
Ngắm người thơ thơ nhân thơ đi  
(Xuân Đài)

Nhóm Trà Sơn thuở xưa giờ không còn mấy ai, người đi xa xa; kẻ về cõi hư vô; vài người đi quê nhà nhà bà Xuân Đài, mong manh như chiếc bình gốm quý giá, Việt Trang thơ cũ mong tìm bài:

Tình đàn xưa về người  
Tái người Bá Nha hồn Tô Ký  
(Xuân Đài)



## **NHÀ THƠ XUÂN ĐÀI HOÀNG HƯƠNG**

Ông Xuân Đài tên là Hoàng Hương, là cháu con của Hoàng Diên,

Cố Hoàng Diêu là *chí sĩ, danh sĩ, võ tướng thi vua Minh Mạng*, quê làng Xuân Đài, huyện Diên Phước, tỉnh Quảng Nam (nay thuộc huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam).

Lúc 25 tuổi, cậu đi u Phó bảng, đi c b làm quan. “*Lúc làm quan, có lần ông gọi vợ cho mẹ m t vốc l a. Bà m không nh n, gọi t l i cho con, kèm theo m t nhánh dâu, t ng t ng cho ng n roi, đ c nh cáo đ a con đ ng nh n quà cáp gì c a dân*”  
(nhà văn Sơn Nam)

Khi c làm Tổng đốc Hà Ninh. Triều đình Huế đã chấp nhận đi u hàng quân Pháp. C đã trái lệnh nhà vua, t th chấp ng l i. Khi thành thất th, c Hoàng Diêu t v n t i Võ Mi u.

Nhà thơ Hoàng Hoàng lý hi u là Xuân Đài đ nh v làng quê c a mình

Ông t nh n mình lúc nh ham ch i h n ham h c. Ông đi t B c chí Nam, đ n đâu ông cũng có b n tâm giao. Cuộc đ i th t phong l u dù không giàu có. M c dù h c không cao nh ng ông r t thông minh và ki n th c r ng.

Nh ng l n ông t Sóc Trăng lên Dalat ch i, ba cùng ông đ n h i th Lâm Đ ng. Nghe ba gi i thi u ông là cháu c a c Hoàng Di u, m i ng i ng c nhiên và dành cho ông nhi u u ái. Ông có căn phòng đ ngh nh ng ông ch đ đ đ c, ông thích tìm v căn nhà nh 12 Tr n Nh t Du t, trò chuy n văn th cùng nhóm Trà Sơn.

*Thu n Hoá quê tôi, b n Qu ng Đà  
Trà Sơn thân thi t l i chia xa  
Trau gi i bút m c tình sâu đ m  
Đàm lu n thi v n ý h p hoà*  
(Việt Trang)

Ông Xuân Đài đ nh c n n c ngoài r t s m; ông v n còn thói đi ngao du thiên hạ. M i l n đ n đâu, ông th ng gọi b u thi p hay chấp nh gi i v . ba tôi v t phía sau:

*Đông chân lách khách bên đường  
Trông ra trời biển nực cười ngậm mồm  
Xuống ngựa rét mướt vào đông  
Lòng nghe tuyết đất lạnh chông núi cao*  
(Việt Trang)

Giống ông đã ra đi, ba tôi cũng trở thành người thiên cổ. Tôi nay học chông phải chông nhau nữa

*Biết đâu tìm, biết tìm đâu  
Xa dòng kẻ nếm bực màu thời gian  
Đuổi ngựa gió núi mây ngàn  
Mất ngày mình đi, ngàn năm mình chờ*  
(Việt Trang)

Họ đã gặp nhau, Vui Xuân Ý Cối Trời Thiên Thu (Quang Nhàn) ...

**Phạm Mai Hoàng**

(Tháng 12 /2017)